|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_­­­­­­­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *….., ngày tháng năm 2020* |

**PHIẾU KHẢO SÁT**

**CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC**

**HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ quan, đơn vị:**

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

**2. Cá nhân trả lời khảo sát:**

- Họ và tên: Chức vụ:

- Điện thoại: Fax: Email:

**3. Một số lưu ý trước khi trả lời**

*\* Đề nghị Quý cơ quan, đơn vị chia sẻ ý kiến cho những câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu* ***🗸*** *vào câu trả lời hoặc trả lời theo yêu cầu.*

*\* Một số khái niệm sử dụng trong Phiếu khảo sát này được hiểu như sau:*

*- Tổ chức tại cơ sở: Là đơn vị quản lý hoặc các đơn vị kinh doanh dịch vụ phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch tại cơ sở;*

*- Cá nhân tại cơ sở: Là người đến tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch tại cơ sở do đơn vị tổ chức (là khách du lịch, khách tham dự lễ hội, khách tham quan di tích, khán giả….); cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ tại cơ sở.*

*\* Một số từ viết tắt sử dụng trong Phiếu khảo sát*

*- Bảo vệ môi trường: BVMT*

*- Văn hóa, thể thao và du lịch: VHTTDL*

*\* Mẫu Phiếu khảo sát này cũng được đăng tải trên Trang tin điện tử của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:* [*http://www.khcnmt-bvhttdl.vn*](http://www.khcnmt-bvhttdl.vn)*. Quý cơ quan, đơn vị có thể tải về, trả lời Phiếu khảo sát trên bản Word sau đó chuyển sang bản PDF và gửi Phiếu đã được trả lời (bản PDF hoặc scan) về địa chỉ Email: xuancinet@yahoo.com.*

**II. NỘI DUNG**

**Câu 1: Công tác quản lý bảo vệ môi trường tại cơ sở**

*1.1. Trong những năm qua, tại cơ sở các quy định về BVMT trong lĩnh vực VHTTDL được* *đơn vị triển khai thực hiện như thế nào?*

Ban hành văn bản triển khai thực hiện (Nếu có chuyển câu 1.2)

Tổ chức hoặc tham gia tập huấn, thông tin tuyên truyển (Nếu có chuyển câu 1.3)

Triển khai áp dụng các quy định BVMT trong thực tiễn

Thực hiện các hoạt động khác (ghi rõ: ……………………………………………………..…………………………………………)

☐ Chưa có điều kiện thực hiện

*1.2. Liệt kê các văn bản đã ban hành triển khai các quy định về BVMT trong lĩnh vực VHTTDL tại cơ sở*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hình thức văn bản** | **Số hiệu**  **văn bản** | **Cơ quan ban hành** | **Ngày ban hành** | **Trích yếu văn bản** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** - Hình thức văn bản có thể là Kế hoạch, Công văn, Quyết định,…

*1.3. Đơn vị có tổ chức hoặc tham gia các lớp tập huấn, hoạt động thông tin tuyên truyền nhằm phổ biến các quy định về BVMT trong lĩnh vực VHTTDL tại địa phương (từ năm 2015-2019)?*

Có (thống kê theo bảng dưới đây)  Không

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các lớp tập huấn** | | | **Hoạt động thông tin tuyên truyền** | | |
| *Năm* | *Số lượng* | *Cơ quan tổ chức* | *Năm* | *Số lượng* | *Hình thức cụ thể* |
| 2015 |  |  | 2015 |  |  |
| 2016 |  |  | 2016 |  |  |
| 2017 |  |  | 2017 |  |  |
| 2018 |  |  | 2018 |  |  |
| 2019 |  |  | 2019 |  |  |

**Câu 2: Việc niêm yết các quy định BVMT tại cơ sở**

*2.1. Đơn vị thực hiện niêm yết quy định về BVMT hay không?*

Có (chuyển sang 2.2 trở đi)  Không

|  |  |
| --- | --- |
| *2.2. Hình thức niêm yết*  Có bảng riêng  Lồng ghép với bảng nội quy tại cơ sở | *2.3. Trách nhiệm BVMT của cá nhân tới cơ sở trong niêm yết*  Có quy định  Chưa đề cập |

|  |  |
| --- | --- |
| *2.4. Vị trí đặt bảng niêm yết*  Đảm bảo mọi người đến cơ sở đều dễ dàng đọc được  Để ý sẽ đọc được  Hơi khó quan sát | *2.5. Số lượng bảng niêm yết*  Có một bảng  Nhiều hơn một bảng |

**Câu 3. Việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý rác thải**

*3.1. Thiết bị thu gom rác tại đơn vị hiện nay là gì?*

Thùng rác nhựa công nghiệp có nắp đậy

Thùng rác bằng hợp kim có nắp đậy

Thiết bị thu gom rác do đơn vị tự làm (sọt tre, thùng, túi nilon…)

Loại khác (xin cho biết cụ thể: ………………………………………………………………………………………………..………………………)

*3.2. Tại mỗi điểm thu gom rác thải có mấy thiết bị thu gom rác*

Một  Hai  Ba  Nhiều hơn

*3.3. Tần xuất thu gom rác tại cơ sở*

a) Trong thời điểm bình thường

Một ngày/1 lần  Hai ngày/1 lần  khác (ghi rõ:……………..…)

b) Trong thời gian cao điểm, số lượng người tăng đột biến

Một ngày/1lần  Một ngày/2 lần  khác (ghi rõ:………..………)

*3.4. Rác có bị vương vãi ra ngoài không?*

Có (chuyển sang câu 3.5)  Không

*3.5. Lý do là gì?*

Số lượng thiết bị thu gom rác không đủ đáp ứng nhu cầu

Do nhiều người bỏ rác không đúng nơi quy định

Do quá nhiều người tập trung cùng một thời điểm làm rác thải tăng đột biến

Khác (ghi rõ: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………)

**Câu 4. Giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa**

*4.1. Đơn vị hưởng ứng “Phong trào chống rác thải nhựa” bằng các hoạt động nào? (chọn một hoặc nhiều đáp án)*

Xây dựng kế hoạch giảm thiểu phát sinh rác thải nhựa

Tuyên truyền vận động tổ chức, cá nhân tại cơ sở hạn chế sử dụng túi nilon và các sản phẩm nhựa dùng một lần

Tăng cường các hoạt động phân loại, thu hồi, tái chế, tái sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa sử dụng một lần

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………)

*4.2. Cá nhân tại đơn vị hưởng ứng “Phong trào chống rác thải nhựa” như thế nào? (chọn một hoặc nhiều đáp án)*

Giảm sử dụng túi nilon khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần

Tái sử dụng các sản phẩm nhựa

Phân loại, thu hồi, tái chế, tái sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa sử dụng một lần

Có hạn chế sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa sử dụng một lần nhưng không đáng kể

Không có thay đổi trong việc sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa sử dụng một lần

Vẫn phải dùng túi nilon, sản phẩm nhựa dùng một lần (vì không có vật liệu thay thế)

Vẫn dùng vì sự tiện lợi

Khác (ghi rõ: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………)

**5. Việc xây dựng và sử dụng Nhà vệ sinh tại cơ sở**

*5.1. Tình trạng nhà vệ sinh*

Còn mới , trang thiết bị đầy đủ, hoạt động tốt

Đã cũ nhưng còn sử dụng được

Hư hỏng, trang thiết bị xuống cấp, không đảm bảo vệ sinh

*5.2. Số lượng nhà vệ sinh*

Đầy đủ, đáp ứng cả trong thời gian cao điểm, có lượng người tăng đột biến

Chỉ đáp ứng được trong điều kiện bình thường

Thiếu số lượng ít

Thiếu nhiều

*5.3. Hình thức sử dụng*

Miễn phí

Thu phí bắt buộc

Người sử dụng tự nguyện đóng góp

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………)

*5.4. Hình thức quản lý*

Đơn vị quản lý cơ sở trực tiếp quản lý

Giao cho tổ chức, cá nhân khác kinh doanh, khai thác, phục vụ

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………)

*5.5. Tần xuất giữ gìn vệ sinh*

Thường xuyên có nhân lực túc trực quét dọn, giữ gìn vệ sinh môi trường

Một lần/một ngày

Hai lần/một ngày

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………)

**6. Việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý nước thải**

*6.1. Thu gom nước thải sinh hoạt*

Toàn bộ nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đúng quy định

Chỉ thu gom được số lượng nhất định, còn lại thải ra môi trường

Thải ra môi trường tự nhiên

*6.2. Hình thức xử lý*

Xử lý tập trung trước khi thải ra môi trường

Xử lý sơ bộ trước khi thải ra môi trường

Thải trực tiếp ra môi trường

**7. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác BVMT tại cơ sở** *(chọn một hoặc nhiều đáp án)*

Chưa có cơ chế chính sách cụ thể cho công tác BVMT

Trang thiết bị, cơ sở vật chất BVMT còn thiếu hoặc hư hỏng, xuống cấp

Hệ thống thông tin tuyên truyền BVMT chưa có

Hệ thống nhà vệ sinh chưa đảm bảo nhu cầu sử dụng

Không có nhân lực đảm bảo cho công tác BVMT

Không có kinh phí đảm bảo cho công tác BVMT

Áp lực BVMT ngày càng lớn

Nhận thức về BVMT của cá nhân tại cơ sở còn hạn chế

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………)

**8. Những vi phạm phổ biến về BVMT của cá nhân tại cơ sở là gì?** *(chọn một hoặc nhiều đáp án)*

Bỏ rác không đúng nơi quy định

Đi vệ sinh không đúng nơi hoặc sử dụng nhà vệ sinh không đúng quy định gây mất vệ sinh môi trường

Hút thuốc lá nơi công cộng

Có những hành vi làm ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường cảnh quan tại cơ sở

Không có ý thức hạn chế sử dụng túi nilon và sản phẩm nhựa dùng một lần

Tiêu thụ, sử dụng động thực vật hoang dã hoặc sản phẩm có nguồn gốc từ động, thực vật hoang dã

Khác (xin cho biết cụ thể: ……………………………………………………………………………………………………………………………………)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………)

**9. Giải pháp nâng cao nhận thức về BVMT** *(chọn một hoặc nhiều đáp án)*

Bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm về BVMT trong hoạt động VHTTDL

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định BVMT tại cơ sở cho các đối tượng có liên quan

Nhắc nhở người đến cơ sở chấp hành các quy định BVMT tại cơ sở qua phương tiện truyền thông, hệ thống biển báo.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về công tác BVMT

Định hướng hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường của các đối tượng có liên quan tại cơ sở thông qua hệ thống quy tắc ứng xử ***(gọi tắt là quy tắc ứng xử BVMT)***

Khác (Ghi rõ ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………)

**10. Quy định chung về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong Quy tắc ứng xử BVMT khi tham gia hoạt động VHTTDL**

*10.1. Đối với tổ chức:* *Ngoài các quy định dưới đây, theo đơn vị cần bổ sung những nội dung nào để quy định trách nhiệm chung của tổ chức trong Quy tắc ứng xử BVMT đối với hoạt động VHTTDL*

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan về BVMT;

- Niêm yết nội quy về bảo vệ môi trường và hướng dẫn thực hiện;

- Lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thiết bị thu gom, phân loại chất thải đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong mọi thời điểm;

- Bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường;

- Tuyên truyền, vận động cá nhân và tổ chức khác tại cơ sở chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan về BVMT.

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung bổ sung** |
| 1 |  |
| 2 |  |
| 3 |  |
| … |  |

*10.2. Đối với cá nhân:* *Ngoài các quy định dưới đây, theo đơn vị cần bổ sung những nội dung nào để quy định trách nhiệm chung của tổ chức trong Quy tắc ứng xử BVMT đối với hoạt động VHTTDL*

- Tuân thủ nội quy, hướng dẫn về BVMT của cơ quan quản lý tại cơ sở;

- Hạn chế phát sinh chất thải, đặc biệt là chất thải nhựa; thải bỏ, thu gom chất thải đúng nơi quy định;

- Giữ gìn và nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh chung;

- Không xâm hại cảnh quan môi trường;

- Không tiêu thụ, sử dụng động thực vật hoang dã hoặc sản phẩm có nguồn gốc từ động, thực vật hoang dã;

- Đi vệ sinh đúng chỗ, sử dụng nhà vệ sinh đúng quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung đề xuất** |
| 1 |  |
| 2 |  |
| 3 |  |
| … |  |

**11. Quy định cụ thể về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong Quy tắc ứng xử BVMT khi tham gia hoạt động VHTTDL**

Đề góp phần xây dựng Quy tắc ứng xử trong hoạt động VHTTDL, ngoài những quy định chung nêu trên đề nghị đơn vị đề xuất những quy định riêng về ứng xứ BVMT tương ứng đối với từng lĩnh vực cụ thể. Đặc biệt là các quy định gắn với hoạt động của đơn vị.

| **Nội dung đề xuất** | | |
| --- | --- | --- |
| *Lĩnh vực Văn hóa (tại các di tích, lễ hội, bảo tàng, nhà văn hóa…)* | *Lĩnh vực Thể thao (tại các Sân vận động, Nhà thi đấu…)* | *Lĩnh vực Du lịch (tại các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch…)* |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Xin chân thành cảm ơn!**